



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 3

Chu vi các hình. Diện tích. Xăng-ti-mét vuông · sách Kết nối tri thức



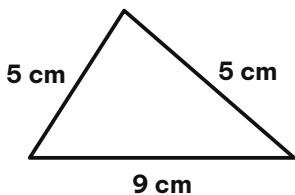
Tuần 21

Họ và tên: _____

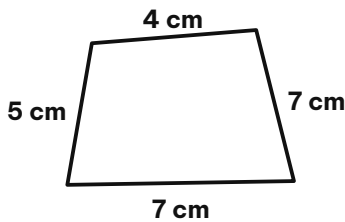
Lớp: _____



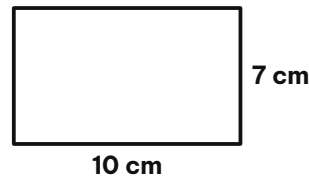
Bài 1: Tính chu vi mỗi hình



a) Chu vi: cm



b) Chu vi: cm



c) Chu vi: cm

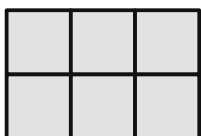
Bài 2: Số?

Chu vi hình vuông cạnh 17 cm: cm Chu vi hình vuông cạnh 20 cm: cm

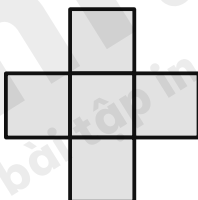
Chu vi hình vuông cạnh 25 cm: cm Chu vi hình vuông cạnh 7 cm: cm

Chu vi hình vuông cạnh 23 cm: cm Chu vi hình vuông cạnh 18 cm: cm

Bài 3: Mỗi ô vuông là 1 cm². Viết diện tích mỗi hình



a) Diện tích: cm²



b) Diện tích: cm²



c) Diện tích: cm²

Bài 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ a) Chu vi hình vuông bằng độ dài một cạnh nhân với 4.

☐ b) Xăng-ti-mét vuông là diện tích hình vuông có cạnh dài 1 cm.

Bài 5: Bài toán



1. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 25 m, chiều rộng 14 m. Tính chu vi mảnh vườn đó.



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 21

Bài 1: Tính chu vi mỗi hình

a) 19 b) 23 c) 34

Bài 2: Số?

Chu vi hình vuông cạnh 17 cm: **68** cm Chu vi hình vuông cạnh 20 cm: **80** cm

Chu vi hình vuông cạnh 25 cm: **100** cm Chu vi hình vuông cạnh 7 cm: **28** cm

Chu vi hình vuông cạnh 23 cm: **92** cm Chu vi hình vuông cạnh 18 cm: **72** cm

Bài 3: Mỗi ô vuông là 1 cm^2 . Viết diện tích mỗi hình

a) 6 b) 5 c) 5

Bài 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ b) Đ

Bài 5: Bài toán

1. Chu vi mảnh vườn đó là: $(25 + 14) \times 2 = 78$ (m). Đáp số: 78 m.

onthi.app/phiếu-bài-tập – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5